

Bản án số: 73/2018/HSST
Ngày: 28/11/2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Ngọc Diễm và ông Phan Tùng Linh.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Loan – Kiểm sát viên.

Vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 28 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 76/2018/HSST ngày 09 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Thiện D, sinh năm 1984; Địa chỉ: 35A/6 Lê Thành Phương, phường T, thành phố T, tỉnh Phú Yên; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Phạm Chí M, sinh năm 1946 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1953; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Huỳnh Ngọc T, sinh năm 1987; Địa chỉ: thôn X, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

- Nguyễn Ngọc Huyền Tr, sinh năm 1988; Địa chỉ: đường Đ, phường 6, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Phạm Tấn Quanh, sinh năm 1990; Địa chỉ: đường P, phường 8, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Lê Thị Kim Loan, sinh năm 1965; Địa chỉ: Khu phố H, thị trấn P, huyện P, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 04 giờ 40 phút ngày 29/5/2018, Phạm Thiện D đến tiệm Massage 24h địa chỉ Trần Hưng Đạo, phường 6, thành phố T, tỉnh Phú Yên để mát xa. Khi đến nơi, D dựng xe mô tô bên ngoài rồi vào thấy anh Huỳnh Ngọc T, sinh năm 1987 là nhân viên quản lý đang nằm ngủ trên ghế. D lại gọi dậy để mua vé mát xa nhưng T không dậy. D thấy khu vực lễ tân không có ai nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. D lục túi quần của T và lấy 01 điện thoại Samsung Galaxy J7 Pro rồi bỏ đi.

Tại Kết luận định giá tài sản ngày 09/8/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Tuy Hòa kết luận: Điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu xanh (đã qua sử dụng) trị giá 3.500.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

- Tạm giữ và đã trả lại cho chủ sở hữu: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ đen, biển số 78C1-420.91 không có gương chiếu hậu; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro màu xanh.

- Tạm giữ, chờ xử lý: 01 điện thoại di động hiệu Q-Smart QS08 màu bạc.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Huỳnh Ngọc T đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không có yêu cầu bồi thường nào khác.

Tại bản cáo trạng số 69/CT-VKS ngày 08/11/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa đã truy tố bị cáo Phạm Thiện D về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất và mức độ hành vi phạm tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo tại cáo trạng số 69/CT-VKS ngày 08/11/2018 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Thiện D từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo được tính từ ngày chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú nhận được Quyết định thi hành án và Bản án của Tòa án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường 8, thành phố T, tỉnh Phú Yên giám sát giáo dục bị cáo, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Bị cáo thu nhập không ổn định và người bị hại không yêu cầu bồi thường gì nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Huỳnh Ngọc T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Q-Smart QS08 màu bạc.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tuy Hòa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thiện D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa. Vì vậy, đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 04 giờ 40 phút ngày 29/5/2018, tại cơ sở Massage 24h địa chỉ 541 Trần Hưng Đạo, phường 6, thành phố T, tỉnh Phú Yên, bị cáo Phạm Thiện D đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro màu xanh của người bị hại Huỳnh Ngọc T trị giá 3.500.000 đồng nên hành vi của bị cáo Phạm Thiện D đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng số 69/CT-VKS ngày 08/11/2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.1] Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chẳng những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, bị cáo là thanh niên nhưng không chịu làm ăn lương thiện mà có hành vi lợi dụng sơ hở của người khác lén lấy trộm tài sản nhằm bán lấy tiền tiêu xài cá nhân nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh để tác dụng giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[2.2] Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần áp dụng các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và thấy rằng bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng áo treo cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Huỳnh Ngọc T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Q-Smart QS08 màu bạc.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thiện D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Thiện D 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường 8, thành phố T, tỉnh Phú Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương nơi cư trú trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, trả lại cho bị cáo Phạm Thiện D 01 điện thoại di động hiệu Q-Smart QS08 màu bạc (*Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09/11/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuy Hòa và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa*).

Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Thiện D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND TP. Tuy Hòa;
- Chi cục THADS TP. Tuy Hòa;
- Công an TP. Tuy Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đoàn Dũng